

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GAVIN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GAVIN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GAVIN INVESTMENT AND CONSTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: GAVIN CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109943041

3. Ngày thành lập: 24/03/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 9, Tháp A, Tòa nhà Sky City Tower, Số 88 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0358258287

Fax:

Email: Gavin.vneco@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống đường ống nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí trong nhà hoặc tại các công trình xây dựng khác, kể cả mở rộng, thay đổi, bảo dưỡng và sửa chữa Cụ thể: - Hệ thống sưởi (điện, gas, dầu); - Lò sưởi, tháp làm lạnh; - Hệ thống thu nạp năng lượng mặt trời không dùng điện; - Thiết bị cấp, thoát nước và thiết bị vệ sinh; - Thiết bị thông gió, làm lạnh hoặc điều hoà không khí; - Thiết bị khí đốt (gas); - Đường ống dẫn hơi nước; - Hệ thống phun nước tưới cây; - Lắp đặt hệ thống ống dẫn - Hệ thống phun nước chữa cháy;	4322

2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước + Chống ẩm các tòa nhà. + Lắp dựng kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối + Uôn thép + Xây gạch và đặt đá + Lợp mái các công trình nhà để ở.	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Trừ loại nhà nước cấm)	4620
7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự	4649
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); như bán buôn máy móc, thiết bị vật liệu điện: Tổ máy phát điện, máy phát điện, động cơ điện, máy biến thế, dây điện đã hoặc chưa bọc lớp cách điện, role, cầu dao, cầu chì, thiết bị mạch điện khác;	4659
10.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan (Chỉ thực hiện kinh doanh khi đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật)	4661
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn sơn và véc ni; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ loại nhà nước cấm)	4669
14.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
15.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
16.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230

17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh (Trừ hoạt động đấu giá)	8299
18.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật, chứng khoán, kiểm toán)	6619
19.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
20.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
21.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán và chứng khoán)	7020
22.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
23.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
24.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
25.	Quảng cáo (Trừ loại nhà nước cấm)	7310
26.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
27.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ thiết kế công trình)	7410
28.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ: Hoạt động của những nhà báo độc lập; Thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; Tư vấn chứng khoán)	7490
29.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
30.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
31.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
32.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210

35.	Bốc xếp hàng hóa	5224
36.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy công nghiệp, máy xây dựng	7730
37.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
38.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
39.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: - Trồng cây, chăm sóc và duy trì: + Công viên và vườn hoa: + Nhà riêng và công cộng, + Công trình công cộng hoặc bán công cộng (trường học, bệnh viện, cơ quan hành chính, nhà thờ...), + Khu đất đô thị (công viên, khu vực cây xanh, nghĩa trang...), + Cây trên trục cao tốc (đường bộ, đường tàu hỏa, xe điện, cảng), + Tòa nhà công nghiệp và thương mại; - Trồng cây xanh cho: + Các tòa nhà (vườn trên nóc, vườn ở mặt trước, vườn trong nhà), + Sân thể thao, sân chơi và công viên giải trí khác (sân thể thao, sân chơi, bãi cỏ phơi nắng, sân golf), + Vùng nước tĩnh và động (bồn, vùng nước đối lưu, ao, bể bơi, mương, sông, suối, hệ thống cây xanh trên vùng nước thải), + Trồng cây để chống lại tiếng ồn, gió, sự ăn mòn, chói sáng. Nhóm này cũng gồm: - Thiết kế và dịch vụ xây dựng phụ; - Làm đất tạo điều kiện thuận lợi cho nông nghiệp và sinh thái học.	8130
40.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
41.	Sản xuất điện	3511
42.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: - Phân phối và bán lẻ điện (Trừ truyền tải, phân phối điện quốc gia)	3512
43.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
44.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
45.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
46.	Xây dựng nhà để ở	4101
47.	Xây dựng nhà không để ở	4102
48.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
49.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
50.	Xây dựng công trình điện	4221(Chính)
51.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
52.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
53.	Xây dựng công trình công ích khác	4229

54.	Xây dựng công trình thủy	4291
55.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
56.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
57.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
58.	Phá dỡ - Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn (Chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	4311
59.	Chuẩn bị mặt bằng - Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn (Chỉ hoạt động khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép)	4312
60.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
61.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
62.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	ĐẶNG QUANG TRUNG	Việt Nam	Khu Chàng 2, Thị Trấn Hưng Hà, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	1.000.000.000	20,000	034086007964	
2	TRẦN THỊ HỒNG CHINH	Việt Nam	Thôn A Mễ, Xã Quỳnh Trang, Huyện Quỳnh Phụ, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	4.000.000.000	80,000	022184003745	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG QUANG TRUNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/11/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034086007964

Ngày cấp: 04/12/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Địa chỉ thường trú: Khu Chàng 2, Thị Trấn Hưng Hà, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu Chàng 2, Thị Trấn Hưng Hà, Huyện Hưng Hà, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội